

Số: 24/2011/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi
(kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA VIII- KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/06/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/08/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 8314/TTr-UBND ngày 24/11/2011 của UBND tỉnh về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

- Tỷ lệ (%) thu lệ phí trước bạ áp dụng đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) phải kê khai, nộp lệ phí trước bạ theo quy định.

- Xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) bao gồm cả trường hợp xe ô tô bán tải vừa chở người vừa chở hàng.

2. Tỷ lệ thu lệ phí trước bạ

Tỷ lệ (%) thu lệ phí trước bạ áp dụng đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) là 10%.

3. Các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/08/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ; các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ, bao gồm:

a) Xe chuyên dùng vào các mục đích sau đây:

- Xe cứu hỏa;
- Xe cứu thương (kể cả xe được trang bị các thiết bị y tế chuyên dùng để khám, chữa bệnh lưu động), xe chiếu, chụp X-quang, xe cứu hộ;
- Xe chở rác (kể cả xe chở các tạp chất khác trong xử lý vệ sinh, môi trường), xe phun tưới, xe quét đường, xe hút hầm cầu, hút bụi;
- Xe chuyên dùng cho thương binh, bệnh binh, người tàn tật đăng ký quyền sở hữu tên thương binh, bệnh binh, người tàn tật.

Xe chuyên dùng là xe có lắp đặt các thiết bị đồng bộ chuyên dùng, như: Bồn chuyên dùng chứa nước hoặc hoá chất và vòi phun (đối với xe cứu hỏa, xe phun tưới), băng ca, còi ù (đối với xe cứu thương), gắn các thiết bị chụp X-quang (đối với xe chiếu, chụp X-quang), thùng ép rác hoặc các bộ phận cần cầu, máy cầu, xúc rác (đối với xe chở rác), xe 3 bánh gắn máy (đối với xe chuyên dùng cho thương binh, bệnh binh, người tàn tật).

Trường hợp các xe chuyên dùng này được cải tạo theo đúng quy định của pháp luật thành các loại xe: Xe vận tải hàng hoá, xe vận tải hành khách, xe ô tô con, xe mô tô 2 bánh các loại, thì không phân biệt đối tượng và mục đích sử dụng, đều phải chịu lệ phí trước bạ.

b) Ô tô thuộc danh mục tài sản đặc biệt hoặc tài sản chuyên dùng vào mục đích quốc phòng, an ninh được Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an cấp giấy đăng ký phương tiện.

c) Ô tô của tổ chức, cá nhân nước ngoài sau đây:

- Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc.

- Viên chức ngoại giao, viên chức lãnh sự, nhân viên hành chính kỹ thuật của cơ quan đại diện ngoại giao và cơ quan lãnh sự nước ngoài, thành viên cơ quan các tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc và thành viên của gia đình họ bao gồm vợ hoặc chồng và con chưa đủ 18 tuổi cùng sống chung trong gia đình không phải là công dân Việt Nam hoặc không thường trú tại Việt Nam.

- Tổ chức, cá nhân nước ngoài khác không thuộc đối tượng nêu trên như cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế liên Chính phủ ngoài hệ thống Liên hiệp quốc, cơ quan đại diện của tổ chức phi Chính phủ, các đoàn của tổ chức quốc tế, thành viên của cơ quan và các tổ chức, cá nhân khác nhưng theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định được miễn nộp hoặc không phải nộp lệ phí trước bạ (hoặc được miễn nộp hoặc không phải nộp toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí) thì thực hiện theo quy định đó.

Trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, nếu quy định không thu hoặc miễn thu phí, lệ phí (nói chung) hoặc lệ phí trước bạ (nói riêng), áp dụng đối với cả phía Việt Nam thì đơn vị trực tiếp thực hiện dự án (hoặc Ban quản lý dự án) là phía Việt Nam cũng được miễn nộp hoặc không phải nộp lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thuộc Chương trình, Dự án đã ký kết.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ các quy định của pháp luật về lĩnh vực lệ phí trước bạ hiện hành tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh tổ chức giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo luật định.

Điều 3. Nghị quyết này thay thế Khoản 17 Điều 1 Nghị quyết số 124/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thu các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII - kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2011.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án Nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Báo LĐĐN, Đài PT-TH ĐN;
- Lưu: VT, CV.



CHỦ TỊCH
Trần Văn Tư

Số: 485 /BC-HĐND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 11 năm 2011

BÁO CÁO THẨM TRA CỦA BAN KINH TẾ-NGÂN SÁCH
Đối với Tờ trình và Dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh về tỷ lệ thu
lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe)
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của các Ban HĐND tỉnh trong việc thẩm tra báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết của UBND trình HĐND, được quy định tại Luật tổ chức HĐND và UBND, Ban Kinh tế - Ngân sách (KT-NS) tiến hành thẩm tra dự thảo nghị quyết và tờ trình của UBND tỉnh về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Kết quả thẩm tra như sau:

1. Về bộ hồ sơ thẩm tra

Hồ sơ UBND tỉnh trình HĐND tỉnh, gồm có:

- Tờ trình số 8314/TTr-UBND ngày 24/11/2011 của UBND tỉnh về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Văn bản số 867/STP-XDVB ngày 18/11/2011 của Sở Tư pháp về việc thẩm định nghị quyết về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ quy định hiện hành, bộ hồ sơ trình là đầy đủ.

2. Về thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội ngày 28/8/2001; Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 57/2002/NĐ-CP; Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC;

Căn cứ khoản 5 tại Điều 7 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ; khoản 5 tại điều 6 Thông Tư số 124/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ, qui định: “..Tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe), bao gồm cả trường hợp bán tải vừa chở người và chở hàng thì mức nộp lệ phí trước bạ theo

tỷ lệ từ 10% đến 20%. Căn cứ quy định này Hội đồng nhân Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cụ thể về mức thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương”.

Do đó, để có căn cứ triển khai thực hiện, UBND tỉnh lập tờ trình về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trình HĐND tỉnh xem xét là đúng thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh.

3. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Trước đây, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành nghị quyết về thu lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai căn cứ theo Nghị định số 80/2008/NĐ-CP ngày 29/7/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 và Nghị định số 47/2003/NĐ-CP ngày 12/5/2003 của Chính phủ về lệ phí trước bạ; Thông tư số 79/2008/TT-BTC ngày 15/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2008/NĐ-CP ngày 29/7/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 và Nghị định số 47/2003/NĐ-CP ngày 12/5/2003 của Chính phủ về lệ phí trước bạ.

Đến ngày 17/6/2011, Chính phủ ban hành Nghị định số 45/2011/NĐ-CP về lệ phí trước bạ, để bãi bỏ Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 lệ phí trước bạ và Nghị định số 80/2008/NĐ-CP ngày 29/7/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999; ngày 31/8/2011, Bộ Tài chính ban hành Thông Tư số 124/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ.

Do đó, để làm cơ sở thực hiện thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh lập tờ trình đề trình HĐND tỉnh thay thế quy định về lệ phí trước bạ được quy định tại khoản 17, Điều 1 Nghị quyết số 124/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 là cần thiết và đúng qui định hiện hành.

3. Quy trình xây dựng Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết và Tờ trình được xây dựng trên cơ sở căn cứ quy định của Bộ Tài chính; tham khảo ý kiến Sở Tài chính, Cục thuế của các tỉnh bạn; ý kiến các sở ngành liên quan, tình hình thực tế của địa phương và được Sở Tư Pháp thẩm định. Như vậy, quy trình xây dựng nghị quyết chặt chẽ đúng trình tự quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004.

4. Về nội dung cụ thể của Nghị quyết

Để chuẩn bị nội dung thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 3 của HĐND tỉnh, ngày 15/11/2011, Ban KT-NS đã tham dự cuộc họp do UBND tỉnh tổ chức để góp ý cho Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng

Nai. Tại cuộc họp, Ban đã có ý kiến cụ thể đối với nội dung của tờ trình và dự thảo Nghị quyết. Qua thẩm tra, Ban nhận thấy, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh tờ trình và dự thảo nghị quyết.

Qua nghiên cứu cụ thể nội dung tờ trình của UBND tỉnh, đối chiếu với các văn bản quy định hiện hành, Ban KT-NS nhận thấy:

- Các quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; các trường hợp không nộp lệ phí trước bạ đúng theo Nghị định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Mức thu lệ phí theo đề nghị của UBND tỉnh là 10%, nằm trong khung quy định của Bộ Tài chính; có tham khảo mức thu của các tỉnh lân cận và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Ban thống nhất với các nội dung trình của UBND tỉnh.

5. Về dự thảo nghị quyết

Qua nghiên cứu dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình, Ban KT-NS có ý kiến như sau:

Nội dung của dự thảo nghị quyết thể hiện đầy đủ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; các trường hợp không nộp lệ phí trước bạ, tỷ lệ thu lệ phí. Đồng thời, dự thảo nghị quyết có quy định trách nhiệm của UBND tỉnh trong việc tổ chức thực hiện và trách nhiệm của Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND tỉnh trong việc giám sát thực hiện nghị quyết.

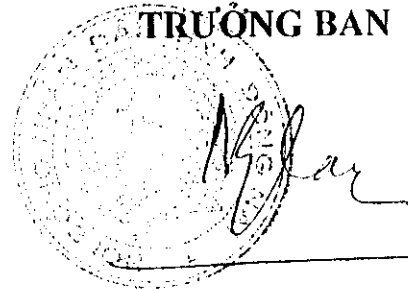
Quy định như trên là đầy đủ và đúng quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban KT-NS đối với dự thảo nghị quyết và tờ trình của UBND tỉnh về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu tham dự kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa VIII;
- Lưu: VT, CV.

TM. BAN KINH TẾ-NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Quách Ngọc Lan

Số: 8314/TT-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 11 năm 2011

TỜ TRÌNH

Về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe), trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

UBND tỉnh Đồng Nai trình HĐND tỉnh Đồng Nai khóa VIII – Kỳ họp thứ 3 phê chuẩn về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Sự cần thiết ban hành

Theo quy định tại khoản 5 điều 7 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/06/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ: “Ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe), bao gồm cả trường hợp ô tô bán tải vừa chở người, vừa chở hàng thì nộp lệ phí trước bạ theo tỷ lệ từ 10% đến 20%. Căn cứ quy định về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ tại điểm này, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cụ thể tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Trong thời gian từ khi thực hiện Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ có hiệu lực thì hành từ ngày 01/9/2011 đến nay, tỉnh Đồng Nai đang áp dụng tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe), bao gồm cả trường hợp ô tô bán tải vừa chở người, vừa chở hàng là 10% (thực hiện theo Nghị quyết 124/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

Các tỉnh thành lân cận như thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu hiện đang áp dụng tỷ lệ 10%. Qua tham khảo ý kiến Sở Tài chính, Cục thuế các địa phương trên dự kiến không điều chỉnh tăng mà vẫn giữ ở mức 10%, riêng thành phố Hồ Chí Minh dự kiến 15%.

Trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương và các quy định, hướng dẫn của Chính phủ và Bộ Tài chính, việc ban hành tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi là cần thiết.

2. Phạm vi, đối tượng áp dụng

- Tỷ lệ (%) thu lệ phí trước bạ áp dụng đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) phải kê khai, nộp lệ phí trước bạ theo quy định;

- Xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) bao gồm cả trường hợp xe ô tô bán tải vừa chở người, vừa chở hàng.

3. Tỷ lệ thu lệ phí trước bạ

Hiện nay, vấn đề xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi chưa là áp lực lớn gây ùn tắc giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cũng như khuyến khích các khách hàng làm thủ tục chuyển nhượng sở hữu phương tiện, tăng thu ngân sách nhà nước; mặt khác, các tỉnh Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu cũng đề nghị mức 10%;

Qua báo cáo đánh giá của cơ quan thuế thì tỷ lệ thu lệ phí trước bạ 10% là hợp lý, phù hợp với khả năng đóng góp của người dân và doanh nghiệp. Từ đó, tạo được sự đồng thuận và chấp hành nghiêm của người nộp thuế góp phần hoàn thành chỉ tiêu thu lệ phí trước bạ hàng năm.

Từ tình hình trên UBND tỉnh đề nghị tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) là 10%.

4. Các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ

Thực hiện theo quy định tại điều 3 Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ; các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ, bao gồm:

4.1. Xe chuyên dùng vào các mục đích sau đây:

a) Xe cứu hoả;

b) Xe cứu thương (kể cả xe được trang bị các thiết bị y tế chuyên dùng để khám, chữa bệnh lưu động), xe chiếu, chụp X-quang, xe cứu hộ;

c) Xe chở rác (kể cả xe chở các tạp chất khác trong xử lý vệ sinh, môi trường), xe phun tưới, xe quét đường, xe hút hầm cầu, hút bụi;

d) Xe chuyên dùng cho thương binh, bệnh binh, người tàn tật đăng ký quyền sở hữu tên thương binh, bệnh binh, người tàn tật.

Xe chuyên dùng là xe có lắp đặt các thiết bị đồng bộ chuyên dùng, như: bồn chuyên dùng chứa nước hoặc hoá chất và vòi phun (đối với xe cứu hoả, xe phun tưới), băng ca, còi ù (đối với xe cứu thương), gắn các thiết bị chụp X-quang (đối với xe chiếu, chụp X-quang), thùng ép rác hoặc các bộ phận cần cầu, máy cầu, xúc rác (đối với xe chở rác), xe 3 bánh gắn máy (đối với xe chuyên dùng cho thương binh, bệnh binh, người tàn tật).

Trường hợp các xe chuyên dùng này được cải tạo theo đúng quy định của pháp luật thành các loại xe: xe vận tải hàng hoá, xe vận tải hành khách, xe ô tô

con, xe mô tô 2 bánh các loại, thì không phân biệt đối tượng và mục đích sử dụng, đều phải chịu lệ phí trước bạ.

4.2. Ô tô thuộc danh mục tài sản đặc biệt hoặc tài sản chuyên dùng vào mục đích quốc phòng, an ninh được Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an cấp giấy đăng ký phương tiện

4.3. Ô tô của tổ chức, cá nhân nước ngoài sau đây:

a) Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc.

b) Viên chức ngoại giao, viên chức lãnh sự, nhân viên hành chính kỹ thuật của cơ quan đại diện ngoại giao và cơ quan lãnh sự nước ngoài, thành viên cơ quan các tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc và thành viên của gia đình họ bao gồm vợ hoặc chồng và con chưa đủ 18 tuổi cùng sống chung trong gia đình không phải là công dân Việt Nam hoặc không thường trú tại Việt Nam.

c) Tổ chức, cá nhân nước ngoài khác không thuộc đối tượng nêu trên như cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế liên Chính phủ ngoài hệ thống Liên hiệp quốc, cơ quan đại diện của tổ chức phi Chính phủ, các đoàn của tổ chức quốc tế, thành viên của cơ quan và các tổ chức, cá nhân khác nhưng theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định được miễn nộp hoặc không phải nộp lệ phí trước bạ (hoặc được miễn nộp hoặc không phải nộp toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí) thì thực hiện theo quy định đó.

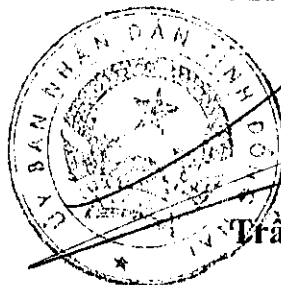
Trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, nếu quy định không thu hoặc miễn thu phí, lệ phí (nói chung) hoặc lệ phí trước bạ (nói riêng), áp dụng đối với cả phía Việt Nam thì đơn vị trực tiếp thực hiện dự án (hoặc Ban quản lý dự án) là phía Việt Nam cũng được miễn nộp hoặc không phải nộp lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thuộc Chương trình, Dự án đã ký kết.

UBND tỉnh Đồng Nai kính trình HĐND tỉnh khóa VIII – Kỳ họp thứ 3 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch – các Phó Chủ tịch;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Cục thuế Đồng Nai;
- Chánh – Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, TH, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Minh Phúc